

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định cấp giấy phép xây dựng
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính phủ về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính Phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 19/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý đầu tư xây dựng trong khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính Phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1279/TT-SXD ngày 18/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

1. Các chủ đầu tư xây dựng công trình, nhà ở trước khi khởi công xây dựng theo quy định phải có giấy phép xây dựng.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước được quy định tại Điều 3, Quyết định này.

Điều 3. Quy định về thẩm quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng (sau đây viết tắt là GPXD) trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

1. UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Xây dựng cấp GPXD đối với:



a) Các công trình xây dựng cấp đặc biệt, cấp I, cấp II; công trình xây dựng chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc vốn ngân sách Nhà nước do UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư; công trình di tích lịch sử - văn hoá, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng.

b) Các công trình xây dựng tôn giáo sử dụng cho việc thờ tự như: Trụ sở của tổ chức tôn giáo, chùa, nhà thờ, nhà nguyện, thánh đường, thánh thất, niệm phật đường, trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo, tượng đài, bia, tháp và những công trình tương tự của các tổ chức tôn giáo. Trường hợp công trình phụ trợ của tổ chức tôn giáo đề nghị cấp GPXD cùng lúc với công trình thờ tự (lập cùng hồ sơ) thì Sở Xây dựng cấp GPXD cho cả hai loại công trình.

c) Các công trình xây dựng của các Doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp, công trình xây dựng của các Hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trừ những công trình quy định tại Khoản 2, Điều này).

d) Các công trình của hộ kinh doanh có vị trí thừa đất tiếp giáp các đường giao thông chính trong đô thị (không tính các thừa đất có phần diện tích có chiều rộng nhỏ hơn 5m tạo thành ngõ hẻm đi sâu vào quá 25m tính từ ranh lộ giới). Các đường giao thông chính trong đô thị chỉ áp dụng đối với các đường bao gồm:

- Tại thị xã Đông Xoài: Quốc lộ 14, đường Phú Riêng Đỏ, Hùng Vương;
- Tại thị xã Phước Long: đường ĐT.741, ĐT.759, Đình Tiên Hoàng;
- Tại thị xã Bình Long: đường Nguyễn Huệ (QL.13), Trần Hưng Đạo;
- Tại thị trấn huyện Chơn Thành: Quốc lộ 13 và Quốc lộ 14.

e) Các công trình quy định tại các Điểm a, b và c, Khoản này mà có vị trí thuộc quy hoạch chung khu kinh tế nhưng nằm ngoài ranh giới các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đã được UBND tỉnh giao cho Ban quản lý Khu kinh tế tổ chức lập và quản lý.

2. Ban quản lý Khu kinh tế cấp GPXD đối với các công trình (kể cả công trình chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc vốn ngân sách nhà nước do UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế quyết định đầu tư) xây dựng trong khu công nghiệp, trong ranh giới các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu kinh tế đã được UBND tỉnh giao cho Ban quản lý Khu kinh tế tổ chức lập và quản lý theo quy định phải có GPXD (trừ những công trình quy định tại Điểm d, Khoản 1, công trình và nhà ở riêng lẻ quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này).

3. UBND cấp huyện cấp GPXD đối với:

a) Các công trình chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc vốn ngân sách Nhà nước do UBND cấp huyện hoặc cấp dưới trực tiếp được UBND cấp huyện ủy quyền quyết định đầu tư; công trình xây dựng của các hộ kinh doanh còn lại; nhà ở riêng lẻ đô thị, bao gồm cả nhà ở riêng lẻ trong khu vực đã được Nhà nước công nhận bảo tồn thuộc địa giới hành chính do mình quản lý, nhà ở riêng lẻ nông thôn tiếp giáp với hành lang các trục giao thông quốc lộ, đường tỉnh và đường huyện đã

có quy định hành lang lộ giới thuộc địa giới hành chính do mình quản lý (trừ nhà ở riêng lẻ nông thôn quy định tại Khoản 4, Điều này).

b) Các công trình tín ngưỡng như: Đình, đền, am, miếu, từ đường, nhà thờ họ, những công trình tương tự khác; Công trình phụ trợ không sử dụng cho việc thờ tự của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo như: Nhà ở, nhà khách, nhà ăn, nhà bếp, tường rào, khuôn viên cơ sở tín ngưỡng cơ sở tôn giáo, các công trình tương tự khác (trừ trường hợp công trình phụ trợ của tổ chức tôn giáo đề nghị cấp GPXD cùng lúc với công trình thờ tự (lập cùng hồ sơ) quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều này).

c) Công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị và nông thôn quy định tại Điểm a, khoản này mà có vị trí thuộc quy hoạch chung khu kinh tế và đồng thời thuộc địa giới hành chính do mình quản lý (trừ các công trình của các hộ kinh doanh quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều này).

4. Ủy ban nhân dân cấp xã cấp GPXD đối với:

a) Nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt, nhà ở riêng lẻ tiếp giáp đường xã (đường liên thôn, liên ấp) đã có quy định hành lang lộ giới thuộc địa giới hành chính do mình quản lý và tại những khu vực theo quy định của UBND cấp huyện khi xây dựng phải có GPXD thuộc địa giới hành chính do mình quản lý (trừ nhà ở riêng lẻ nông thôn quy định tại Khoản 3, Điều này).

b) Nhà ở riêng lẻ nông thôn quy định tại Điểm a, khoản này mà có vị trí thuộc quy hoạch chung khu kinh tế và đồng thời thuộc địa giới hành chính do mình quản lý.

5. Công trình, nhà ở riêng lẻ do cơ quan nào cấp GPXD thì cơ quan đó điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi GPXD do mình cấp.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi GPXD do các cơ quan quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, Điều này cấp GPXD không đúng quy định.

Điều 4. Quy định về quy mô, thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ áp dụng cho trường hợp cấp GPXD tạm trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

1. Quy mô công trình áp dụng cho trường hợp cấp GPXD tạm là cấp IV và không quá 2 tầng.

2. Quy mô nhà ở riêng lẻ áp dụng cho trường hợp cấp GPXD tạm là cấp IV và không quá 2 tầng.

3. Không cấp GPXD tạm cho những công trình và nhà ở riêng lẻ có thiết kế tầng hầm.

4. Cơ quan cấp GPXD căn cứ thời hạn thực hiện quy hoạch chi tiết xây dựng để xem xét quyết định thời hạn tồn tại của công trình hoặc nhà ở cấp GPXD tạm.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế các quy định về GPXD tại Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29

tháng 6 năm 2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

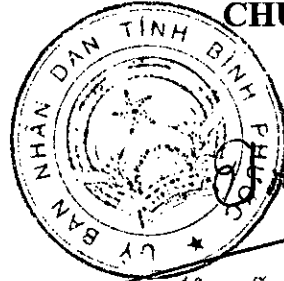
Các điều kiện, trình tự, thủ tục cấp GPXD và các nội dung khác liên quan đến cấp GPXD trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính Phủ, Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 6. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT (Trung) *kt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trâm